TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BIÊN HÒA** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 361/2023/HS-ST
Ngày 20-7-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Hoàng Long;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Thiều Thị Phi Loan;

Bà Nguyễn Thị Kim Chi.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Thùy Linh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 369/2023/TLST-HS ngày 30 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 364/2023/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Minh V**, sinh năm 1991 tại Vĩnh Long; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp Q, xã E, huyện R, tỉnh Vĩnh Long; nơi cư trú: 28 Nguyễn An Ninh, phường T, thành phố Y, tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh O và bà Nguyễn Thị P; chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. (Có mặt).

- *Bị hại:* Ông **Phạm Văn Đ**, sinh năm 1972 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Anh Phạm Thế A, sinh năm 1999.

Địa chỉ: Ấp S, D, thành phố G. (Vắng mặt).

- *Bị đơn dân sự:* **Công ty H.**

Địa chỉ: khu phố K, phường L, thành phố X, Thành phố Hồ Chí Minh. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Minh V có giấy phép lái xe hạng FC theo quy định, là tài xế lái xe cho Công ty H.

Khoảng 18 giờ 50 phút ngày 17/10/2022, V điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 50LD-152.73 kéo theo rơ moóc biển số 51R-311.21 lưu thông trên làn đường số 03 (tính từ dải phân cách vào lề phải) Quốc lộ 51 theo hướng vòng xoay Cổng 11 đi hướng huyện B, tỉnh Đồng Nai. Khi đi đến đoạn đường (Km12+900) thuộc khu phố N, phường M, thành phố F, tỉnh Đồng Nai, V quan sát thấy phía trước cùng chiều bên phải xe ô tô do V điều khiển có anh Phạm Văn Đ, sinh năm 1972 đang điều khiển xe mô tô biển số 60F1-769.54 chở chị Huỳnh Xuân U, sinh năm 1972 ngồi phía sau. Khi xe của V cách xe mô tô của anh Đ khoảng 02m đến 03m, V điều khiển xe chuyển từ làn đường số 03 sang làn đường số 02 để vượt xe mô tô của anh Đ. Tuy nhiên, khi xe ô tô do V điều khiển vừa rẽ sang làn đường số 2 thì V phát hiện phía bên hông trái xe ô tô do V điều khiển có 01 xe ô tô (không rõ biển số) đang lưu thông cùng chiều trên làn đường số 02 chạy lên. Do khoảng cách gần và sợ va chạm với xe ô tô trên, V điều khiển xe chuyển từ làn đường số 02 về lại làn đường số 03 nhưng do không chú ý quan sát, chuyển làn đường và vượt xe không đảm bảo an toàn, nên V đã để phần cung chắn bùn sau bánh trước bên phải xe ô tô đầu kéo biển số 50LD-152.73 va chạm với tay cầm lái bên trái xe mô tô biển số 60F1- 769.54 do anh Đ điều khiển đang lưu thông phía trước cùng chiều bên phải làm anh Đ và chị U ngã xuống đường gây ra tai nạn giao thông. Anh Đ bị bánh xe thứ 3 bên phải xe ô tô đầu kéo biển số 50LD-152.73 (tính từ đuôi xe lên đầu xe) cán vào đầu tử vong tại hiện trường, chị U bị thương tích nhẹ.

Vật chứng vụ án:

- Xe ô tô đầu kéo biển số 50LD-152.73 kéo theo rơ moóc biển số 51R-311.21, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố F đã giao trả cho Công ty H.

- Xe mô tô biển số 60F1-769.54, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố F đã giao trả cho bà Huỳnh Xuân U.

Tại Biên bản khám nghiệm hiện trường tai nạn giao thông ngày 17/10/2022 của Công an thành phố F, đã xác định (tất cả các dấu vết, chiều hướng đều được đo vào mép lề đường bên phải Quốc lộ 51 theo hướng vòng xoay Cổng 11 đi huyện B (gọi tắt là lề phải) và lấy trụ điện số 65/1 trên lề phải đường Quốc lộ 51 làm mốc):

Nơi xảy ra tai nạn là đường Quốc lộ 51 hướng vòng xoay Cổng 11 đi huyện

B, đoạn đường đôi có dải phân cách cứng ở giữa chia làm hai chiều đường. Đường thẳng, mặt đường được trải nhựa phẳng, chia làm 04 làn đường lần lượt tính từ dải phân cách vào lề đường bên phải gồm: Làn 01, 02, 03, mỗi làn rộng 3,50m; làn 04 rộng 04m lưu thông cùng chiều.

- Vết cày đứt quãng của xe mô tô biển số 60F1-769.54 trên làn số 03 mặt đường Quốc lộ 51 dài 11m80, đầu vết cày cách lề phải 4m35 và cách trụ điện số 65/1 là 11m90.

- Xe mô tô biển số 60F1-769.54 nằm ngã nghiêng bên trái trên làn đường số 03, đầu xe hướng vào lề phải, đuôi xe hướng dải phân cách. Tâm trục bánh trước cách lề phải 04m và cách tâm trục bánh xe sau cùng bên phải xe ô tô biển số 50LD-152.73 + 51R-311.21 là 5m70. Tâm trục bánh sau cách lề phải 5m20, cách đầu vết chà nạn nhân là 1m30 và cách tâm trục bánh xe sau cùng bên phải xe ô tô biển số 50LD-152.73 + 51R-311.21 là 5m50.

- Vết chà nạn nhân nằm trên làn đường số 03. Đầu vết chà cách nạn nhân 7m70, cách lề phải 06m.

- Nạn nhân nằm ngửa trên làn đường số 03, đầu nạn nhân bị chèn vào bánh xe thứ 3 bên phải (tính từ đuôi xe lên đầu xe) hướng vào dải phân cách, chân hướng lề phải. Bàn chân phải của nạn nhân cách lề phải 4m60 và cách tâm trục bánh xe sau cùng bên phải xe ô tô biển số 50LD-152.73 + 51R-311.21 là 2m50.

- Xe ô tô đầu kéo biển số 50LD-152.73 + 51R-311.21 nằm giữa làn đường số 02 và số 03, đầu xe hướng đi huyện B, đuôi xe hướng ngược lại:

+ Tâm trục bánh xe phía trước bên phải cách lề phải 6m20;

+ Tâm trục bánh xe sau cùng bên phải cách trụ điện 65/1 là 27m90 và cách lề phải là 5m90;

+ Tâm trục bánh xe thứ 3 bên phải (tính từ đuôi xe lên đầu xe) cách lề phải 5m90;

+ Tâm trục bánh xe thứ 3 bên phải (tính từ đầu xe xuống đuôi xe) cách lề phải 6m10.

Tại Bản kết luận giám định số: 6564/KL-KTHS ngày 13/12/2022 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh đã kết luận vị trí, chiều hướng, cơ chế hình thành dấu vết va chạm trên phương tiện xe mô tô biển số 60F1-769.54 và xe ô tô đầu kéo biển số 50LD-152.73 kéo theo rơ moóc biển số 51R-311.21:

- Dấu vết trượt xước, sạch bụi cung sau chắn bùn bánh trước bên phải xe ô tô đầu kéo biển số 50LD-152.73, có chiều từ trước về sau phù hợp với dấu vết trượt xước, sạch bụi mặt ngoài phía sau cao su bọc tay cầm lái bên trái xe mô tô biển số 60F1-769.54, có chiều từ sau về trước, từ phải sang trái. Đây là vị trí va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện khi xảy ra tai nạn giao thông.

- Dấu vết trượt xước, sạch bụi các chi tiết phía trước bên phải xe ô tô đầu kéo biển số 50LD-152.73 (ốp nhựa phía dưới bậc lên xuống cabin, ốp hông bên phải phía sau cabin) có chiều từ trước về sau, từ trên xuống dưới phù hợp va chạm với nạn nhân.

- Dấu vết trượt xước, sạch bụi, cong các chi tiết bên trái xe mô tô biển số 60F1-769.54 (tay cầm lái, kính chiếu hậu, yếm chắn gió, để chân trước, để chân sau, ốp hông sau, tay nâng sau yên) có chiều từ trước về sau phù hợp va chạm với mặt đường.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 484/TT/2022 ngày 16/11/2022 của Giám định viên Trung tâm Pháp y Sở Y tế Đồng Nai đã kết luận nguyên nhân tử vong của anh Phạm Văn Đ như sau:

- Đa chấn thương

+ Chấn thương sọ não hở gây vỡ phức tạp xương hộp sọ có nhiều mảnh sọ rời, rách màng não, dập não và thoát tổ chức não ra ngoài.

+ Chấn thương mặt gây gãy sụp xương ổ mắt, xương gò má, xương hàm trên, xương hàm dưới hai bên, gãy sụp xương mũi.

- Nồng độ cồn trong máu: Không tìm thấy Ethanol và Methanol trong máu.

Về trách nhiệm dân sự: Nguyễn Minh V đã bồi thường chi phí mai táng và các yêu cầu dân sự khác cho gia đình bị hại anh Phạm Văn Đ số tiền 60.000.000 đồng; bồi thường chi phí điều trị cho bà Huỳnh Xuân U số tiền 20.000.000 đồng. Anh Phạm Thế A đại diện hợp pháp gia đình bị hại và bà U đã làm đơn xin bãi nại cho V.

Tại Cáo trạng số: 362/CT-VKSBH ngày 19/6/2023, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai truy tố Nguyễn Minh V về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 01 năm 04 tháng đến 01 năm 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

- Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố, không bào chữa và tranh luận gì về hành vi phạm tội. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục; các văn bản tố tụng được tống đạt đầy đủ và hợp lệ; bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, bị đơn dân sự không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định của pháp luật.

[2] Tội danh và hình phạt:

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận: Khoảng 18 giờ 50 phút ngày 17/10/2022, tại đoạn đường Quốc lộ 51 (Km12+900) thuộc khu phố N, phường M, thành phố F, tỉnh Đồng Nai, Nguyễn Minh V có hành vi điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 50LD-152.73 kéo theo rơ moóc biển số 51R-311.21 chuyển làn đường và vượt xe không đảm bảo bảo an toàn, không chú ý quan sát nên đã để phần cung chắn bùn sau bánh trước bên phải xe ô tô đầu kéo biển số 50LD-152.73 va chạm với tay cầm lái bên trái xe mô tô biển số 60F1-769.54 do anh Phạm Văn Đ điều khiển chở chị Huỳnh Xuân U đang lưu thông phía trước cùng chiều bên phải làm anh Đ và chị U té ngã xuống đường gây ra tai nạn. Hậu quả, anh Đ tử vong tại hiện trường. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai trong quá trình điều tra, biên bản khám nghiệm hiện trường, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Hành vi của bị cáo xâm phạm đến an toàn giao thông và tính mạng người khác được pháp luật bảo vệ. Trong vụ tai nạn giao thông này, bị cáo và bị hại đều có lỗi, bị cáo điều khiển xe chuyển làn đường và vượt xe không đảm bảo an toàn, không chú ý quan sát, bị hại điều khiển xe lưu thông không đúng làn đường quy định là vi phạm Luật Giao thông đường bộ. Vì vậy, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, nguy hiểm nên cần phải áp dụng hình phạt nghiêm đối với bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tự nguyện bồi thường trách nhiệm dân sự và được đại diện hợp pháp của bị hại làm đơn bãi nại; bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, là lao động chính trong gia đình; bị hại có 01 phần lỗi. Do đó, Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Từ những nhận định trên, xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng. Mặt khác, trong thời gian bị cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo luôn chấp hành tốt pháp luật nên bị cáo có khả năng tự cải tạo mà không cần phải cách ly ra khỏi đời sống xã hội. Vì vậy, Hội đồng xét xử xử phạt tù cho hưởng án treo đối với bị cáo sẽ không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, đồng thời, đảm bảo sự nghiêm minh, khoan hồng của phát luật và giáo dục, răn đe phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 60.000.000 đồng và được đại diện bị hại làm đơn bãi nại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố F đã trả xe ô tô đầu kéo biển số 50LD-152.73 kéo theo rơ moóc biển số 51R-311.21 và xe mô tô biển số 60F1-769.54 cho chủ sở hữu là đúng quy định pháp luật.

[5] Đối với bà Huỳnh Xuân U bị thương nhẹ, bà U có đơn yêu cầu không giám định thương tích do tai nạn giao thông gây ra và đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho V.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); khoản 23 Điều 8; khoản 1 Điều 13 và khoản 2 Điều 14 Luật Giao thông đường bộ (sửa đổi, bổ sung năm 2018 và 2019); Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 (được sửa đổi, bổ sung năm 2022) của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Minh V phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh V 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) năm 08 (tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Minh V cho Ủy ban nhân dân phường T, thành phố Y, tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021); Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Nguyễn Minh V phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại và bị đơn dân sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND TP. F;
- Công an TP. F;
- CC THADS TP. F;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ - Công an tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo, đại diện bị hại, bị đơn dân sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Ngô Hoàng Long